

TRƯỜNG MẦM NON MẠ NON**LỚP: LÁ 1**

GV: Nguyễn Thị Cẩm Hương- Bùi Thị Thu Thủy

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 01/2025 (CHỦ ĐỀ NƯỚC-TẾT, MÙA XUÂN)

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HĐNT	Chủ đề
Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	Tập thể dục với gậy Hô hấp: trẻ làm gà gáy Tay: Hai tay cầm gậy đưa trước ngực, đưa lên cao. Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải kết hợp 2 tay cầm gậy trước ngực, chân bước sang phải, sang trái. Chân: 2 tay cầm gậy đưa trước ngực, một chân bước về trước khụy gối. Bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang		X		
Trẻ phát triển các tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo khi thực hiện vận động cơ bản	- Bật liên tục vào vòng	- Bật liên tục vào vòng		Chơi tự do: củng cố vận động	
Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn	Bật xa tối thiểu 50cm	- Bật xa tối thiểu 50cm			
Trẻ thực hiện và phối hợp được các giác quan cử động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay, mắt	Ném trúng đích đứng bằng 2 tay (xa 2 m x cao 1,5 m)	- Ném trúng đích đứng bằng 2 tay (xa 2 m x cao 1,5 m)			
Trẻ có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay	CS5: Tự mặc, cởi được áo quần		Vệ sinh		

Trẻ có một số hiểu biết về thực phẩm và biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm	Xem tranh nhận biết một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm : + Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... + Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả... + Thực phẩm giàu chất béo: bơ, sữa, dầu ăn... + Thực phẩm giàu tinh bột: cơm, bánh mì...		Giờ ăn		
Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày	Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hằng ngày	- Món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản	Giờ ăn		
Trẻ có hiểu biết, có một số thói quen và thực hành được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt.	CS15: Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn CS16: Tự rửa mặt và chải răng hằng ngày - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định		Giờ vệ sinh		
Trẻ có hiểu biết, có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh để giữ gìn sức khỏe	- CS18: Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng		Sinh hoạt chiều		
Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và biết gọi người giúp đỡ.	- CS26: Biết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc		Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
	- An toàn nơi công cộng	- An toàn nơi công cộng	Sinh hoạt chiều		

B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HĐNT	Chủ

					đề
Trẻ ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng	- CS113: Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh: Xem video về sự bốc hơi của nước		Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.	- Làm thử nghiệm: máy lọc nước mini	- Bé lọc nước bằng máy lọc mini	Góc khám phá		
Trẻ thể hiện một số hiểu biết ban đầu về một số hiện tượng tự nhiên: thời tiết, mùa	- CS93: Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa		Sinh hoạt chiều		
	- CS94: Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống;		Sinh hoạt chiều		
Trẻ thể hiện được một số hiểu biết ban đầu về đất, đá, cát, sỏi	- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi			Quan sát	
Trẻ nhận biết con số 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng	- CS104: Nhận biết chữ số 9 và nhóm số lượng 9	- Nhận biết nhóm số lượng 9 và chữ số 9	Góc học tập		
Trẻ nhận biết hình hình học, gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ	- CS107: Nhận biết, gọi tên “khối cầu, khối khối trụ” và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế.	- Nhận biết gọi tên khối cầu, khối trụ	Góc học tập		
Trẻ biết định hướng trong không gian, biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bạn khác	- Xác định vị trí của đồ vật (phía phải-phía trái) so với bạn khác.		Sinh hoạt chiều		
Trẻ có một số nhận biết ban đầu về thời gian	- CS111: Nói ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ		Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		

Trẻ biết gọi đúng tên các mùa trong năm	- Trẻ biết gọi đúng tên các mùa trong năm		Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết kể tên một số lễ hội, sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước và nói về hoạt động nổi bật của lễ hội, sự kiện ấy	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội: tết nguyên đán	- Tìm hiểu về ngày tết nguyên đán			Tết-Mùa Xuân
C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					
		Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HĐNT	Chủ đề
Trẻ biết lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày, thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể	- CS62: Hiểu và làm được 2,3 yêu cầu liên tiếp trong hoạt động tập thể (ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng sang bên trái”).		Sinh hoạt chiều		
Trẻ nghe hiểu lời nói, nhận xét ý kiến của người đối thoại	- CS61: Xem tranh nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi.		Sinh hoạt chiều		
Trẻ nghe, cảm nhận được vần điệu, nhịp điệu, đọc bài thơ phù hợp với độ tuổi.	- CS64: Thích nghe, hiểu nội dung thơ dành cho lứa tuổi của trẻ	- Dạy thơ: câu vồng	Góc văn học		Nước
		- Dạy thơ: mùa xuân	Góc văn học		Tết-Mùa Xuân
Trẻ đọc biểu cảm bài thơ phù hợp với độ tuổi	- Đọc biểu cảm bài thơ	- Bé đọc thơ: câu vồng	Góc văn học		Nước
Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp	- CS65: Dạy trẻ nói rõ ràng		Trò chuyện sáng		

Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh để giao tiếp	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau.		Sinh hoạt chiều		
Trẻ có khả năng diễn đạt bằng các cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ)	- Trò chuyện đặt các câu hỏi: tại sao? như thế nào? làm bằng gì?		Sinh hoạt chiều		
	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng				
	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp				
	- CS68: Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân;				
Trẻ nghe, hiểu nội dung truyện phù hợp với độ tuổi	- CS64: Thích nghe, hiểu nội dung câu chuyện dành cho lứa tuổi của trẻ	- Kể chuyện: Giọt nước tí xíu	Góc văn học		Nước
		- Kể chuyện: Sự tích bánh chưng, bánh dày			Tết- Mùa Xuân
Trẻ biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.	- CS75: Trò chuyện và dạy trẻ không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyện		Trò chuyện sáng		
Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- CS91: Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt: u, ư - CS91: Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt: i, t	- Nhận biết chữ u, ư - Nhận biết chữ i, t	Góc chữ viết		
Trẻ biết tô, đồ các nét chữ	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ: u, ư - Trẻ biết tô, đồ các nét chữ : i, t		Góc chữ viết		
Trẻ biết sao chép một số ký hiệu,	- Vẽ hình và sao chép các chữ cái		Góc chữ		

chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.		viết		
D. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
Trẻ thể hiện sự nhận thức, ý thức về bản thân	- Nhận biết sự hình thành em bé	- Sự hình thành em bé			
	- Quy tắc đồ lót	- Quy tắc đồ lót			
	- Gọi tên vùng kín	- Gọi tên vùng kín	Sinh hoạt chiều		
	- Nụ hôn an toàn		Sinh hoạt chiều		
Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự làm một số việc đơn giản hằng ngày, tự lực cố gắng hoàn thành công việc được giao	- CS33: Tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự làm một số việc đơn giản hằng ngày, tự lực cố gắng hoàn thành công việc được giao		Góc chơi		
	- CS32: Trẻ thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc				
Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin	- CS34: Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của bản thân		Sinh hoạt chiều		
Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự làm một số việc đơn giản hằng ngày, tự lực cố gắng hoàn thành công việc được giao	- CS31: Cố gắng thực hiện công việc đến cùng		Góc chơi Vệ sinh Lao động		
Trẻ biết cảm nhận và thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	- CS37: Thể hiện mối quan hệ giữa hành vi của trẻ, an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.		Sinh hoạt chiều		

Trẻ biết một vài lễ hội	- Quan tâm đến lễ hội, sự kiện của quê hương, đất nước: Tết, mùa xuân		Sinh hoạt chiều		Tết- Mùa Xuân
Trẻ có mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn, biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- CS45: Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn: Sẵn sàng giúp đỡ ngay khi được bạn hay người lớn yêu cầu		Góc chơi		
Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở trường/ lớp	- CS47: Thực hiện một số qui tắc, quy định trong sinh hoạt ở trường lớp: sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định; không tranh giành, chen lấn với bạn, biết chờ đến lượt	Khung ảnh tình bạn	Góc tạo hình		
Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn	- CS48: Lắng nghe ý kiến, không cắt ngang khi người khác đang nói		Trò chuyện sáng		
Trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, biết chờ đến lượt, thân thiện, quan tâm, chia sẻ với bạn bè và mọi người xung quanh	- CS51: Vui vẻ chấp nhận sự phân công, rủ bạn cùng làm ngay		Sinh hoạt chiều		
Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội	- CS57: Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày	- Ô nhiễm nước	Sinh hoạt chiều		Nước
Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường	- Biết nhặt lá cây trên sân trường bỏ vào thùng rác		Sinh hoạt chiều		

E. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề

Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	- CS100: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ	- Dạy hát: "cho tôi đi làm mưa với"	Góc âm nhạc		Nước
		- Dạy hát: “Mùa xuân của bé”			Tết-Mùa Xuân
Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, phách, các loại tiết chậm, nhanh, phối hợp, múa).	- CS101: Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc với hình thức vỗ theo tiết tấu nhanh	- Vỗ tiết nhanh: bài hát "cho tôi đi làm mưa với"	Góc âm nhạc		Nước
	- CS101: Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc với hình thức múa	- Múa bài hát “Mùa Xuân của bé	Góc âm nhạc		Tết-Mùa Xuân
Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục cân đối	- Vẽ cây mai	Góc tạo hình		Tết-Mùa Xuân
Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục cân đối	- Nặn mâm ngũ quả ngày Tết	Góc tạo hình		Tết-Mùa Xuân
Trẻ có khả năng nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.		Sinh hoạt chiều		
Trẻ thể hiện khả năng sáng tạo khi nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	- CS103: Nói về ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình	- Thổi màu nước	Góc tạo hình		Nước
		- Tạo hình từ hình tròn			

TẾT PHẢI LÒNG ATGT